TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **73/**2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/01/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987

HKTT và hiện ở: Thôn Trung O, xã Tiên D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Trần Quang D, sinh năm 1986

HKTT: Thôn Trung O, xã Tiên D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Thôn Ba C, xã Vân N, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/02/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Quang D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 14/01/2013 của Ủy ban nhân dân xã Tiên D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trần Ngọc D, sinh ngày 18/7/2014. Khi ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuân chị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh D cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị M, anh D mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí HNGĐST. Ghi nhận chị M tự nguyện chịu cả 150.000 án phí. Chị M đã nộp

300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0017027 ngày 25/01/2024 nay được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND huyện Đông Anh;
-Chi cục THADS huyện Đông Anh;
-UBND xã Tiên D
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan